

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoảng 16 giờ, ngày 18/7/2022, Ban Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen bạc, biển số 98L1-189.51 đi từ nhà mình ở thôn Đồng Hả, xã Y, huyện S đến thôn Biển Giữa, xã Biển Đông,

huyện L với mục đích mua ma túy để bản thân sử dụng. Khi C đi đến trước cổng sắt của gia đình ông Thân Văn Xuân, trú tại thôn Biển Giữa, xã Biển Động, huyện L (Cổng khóa không có ai sinh sống), C gọi “*Anh ơi*” thì có một người đàn ông không quen biết, đi ra đứng ở phía bên trong cổng sắt gia đình ông Xuân nhưng không nói gì, thì C đưa cho người đó 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) qua khe cổng sắt và nói “*anh ơi bán em cái hai trăm*” (tức là C hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine), người đàn ông đó cầm lấy tiền của C, rồi vút qua khe cổng sắt ra ngoài cho C 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong đựng ma túy Heroine. C cầm lấy đoạn ống nhựa trên ở bên tay trái đi về được khoảng 02 mét, thì bị Công an xã Biển Động, huyện L phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản niêm phong toàn bộ số vật chứng nghi là ma túy trên vào phong bì thư dán kín ký hiệu “MT” có chữ ký của C và những người chứng kiến, liên quan, sau đó đưa Ban Văn C cùng tang vật và mời người chứng kiến, những người liên quan về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Biển Động, huyện L, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật nghi là ma túy đã được niêm phong trong bì thư ký hiệu “MT”, ngoài ra còn thu giữ của C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen bạc, biển số 98L1-189.51. Cùng ngày 18/7/2022 Công an xã Biển Động đã chuyển giao hồ sơ và đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 18/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ban Văn C tại thôn Đồng Hả, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét nơi ở của Ban Văn C không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Ngày 27/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành cho Ban Văn C xác định hiện trường nơi C mua ma túy vào ngày 18/7/2022. Kết quả C xác định đúng, tại khu cổng sắt của gia đình ông Thân Văn Xuân, sinh năm 1961, trú tại thôn Biển Giữa, xã Biển Động, huyện L, là vị trí mua ma túy được ký hiệu số “01”.

Ngày 18/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L trưng cầu giám định số ma túy được niêm phong trong phong bì thư, bên ngoài ký hiệu “MT”. Tại bản Kết luận giám định số 1251/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "MT" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01(một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là ma túy, **có khối lượng 0,160gam, loại Heroin.**

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Ban Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn.

Bản cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Ban Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo C từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/7/2022. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề xuất về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ban Văn C là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 18/7/2022, Ban Văn C đến khu vực thuộc thôn Biễn Giữa, xã Biễn Động, huyện L mua 01 (một) tép ma túy có khối lượng là 0,160 gam loại Heroin với giá 200.000 đồng, mục đích mang về để sử dụng cho bản thân. Khi Ban Văn C cầm ma túy đi được một đoạn, thì bị Công an xã Biễn Động, huyện L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo xâm phạm tới chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và bản luận tội

của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ, bị cáo nhân thân tốt nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta, xét mức hình phạt đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Về hình phạt bổ sung, do bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn bằng hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy đã thu giữ.

[5] Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ban Văn C vào ngày 18/7/2022. Quá trình điều tra bị cáo C khai nhận trực tiếp mua ma túy thông qua cánh cổng sắt tại thôn Biễn Giữa, xã Biễn Động, huyện L của một người không quen biết, khi mua bán không được gặp, nhìn rõ hình dáng, đặc điểm nhận dạng của người bán nên không biết lai lịch, đặc điểm nhận dạng của người này. Quá trình điều tra xác định cánh cổng sắt là của gia đình ông Thân Văn Xuân, trú tại thôn Biễn Giữa, xã Biễn Động, huyện L. Làm Việc với ông Xuân xác định từ trước đến nay gia đình ông không sinh sống, không cho ai ở đây, ông không biết ai bán ma túy cho bị cáo C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không có căn cứ để tiếp tục xác minh đối với người bán ma túy cho bị cáo C để xử lý là có căn cứ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen bạc, biển số 98L1-189.51 thu giữ của bị can Ban Văn C. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe là Trần Thị L, sinh năm 2001, nơi ở thôn Đồng Hả, xã Y, huyện S (là vợ của bị cáo C). Qua tra cứu xe máy vật chứng, kết quả cho thấy chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Làm việc với chị Trần Thị L xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản riêng của chị, khi bị

cáo C lấy xe mô tô đi mua ma túy chị không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xem xét xử lý đối với chị Trần Thị L và chiếc xe mô tô trên là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Miễn án phí cho bị cáo vì thuộc diện hộ nghèo, người dân tộc sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ban Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2022.

2. **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín ký hiệu “MT” do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (đã được niêm phong)

3. **Về án phí và quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Yên Định, S;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Linh

